

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 646

Ngày 12/07/2021

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1221/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 09 tháng 7 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường và lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên**

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 13 quy trình nội bộ trong giải quyết 04 thủ tục hành chính mới ban hành, 09 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường và lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên (Có quy trình cụ thể kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ quy trình số 06, 07, 08, 09, 10, 12, 15, 16 tại Phần I; quy trình số 34 tại phần II; quy trình số 02, 03, 04, 05 tại Phần III ban hành kèm theo Quyết định số 585 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường/Ủy ban nhân dân cấp huyện/Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- TT Tin học - Công báo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT

**CHỦ TỊCH**



**Lê Thành Đô**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI,  
BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG VÀ LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC PHẠM VI  
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1221 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)*

**A. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG**

**I. Quy trình thủ tục hành chính mới ban hành cấp tỉnh**

**1. Quy trình số 01:**

**Thủ tục: Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án**

<b>Trình tự các bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (ngày/ngày làm việc)</b>	<b>Kết quả/sản phẩm</b>
Bước 1	Gửi văn bản thông báo và kế hoạch vận hành thử nghiệm trước ít nhất 20 ngày làm việc, kể từ ngày bắt đầu vận hành thử nghiệm	Chủ dự án	01	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 01. Giấy tiếp nhận hồ sơ
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			BM 02. Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			BM 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT; Chi cục bảo vệ môi trường	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc	



Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng KSON; Chi cục BVMT		
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi cục BVMT chuyển phòng KSON xem xét, thẩm định sơ bộ hồ sơ Kế hoạch vận hành thử nghiệm nếu đủ điều kiện (tham mưu cho lãnh đạo thành lập đoàn kiểm tra)</li> <li>- Trong trường hợp không đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm việc soạn thảo công văn yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ kế hoạch vận hành thử nghiệm và trả lại qua Bộ phận một cửa của Sở TNMT).</li> <li>- Sau khi tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa, hoàn thiện kế hoạch vận hành thử nghiệm của Chủ dự án; Trong 01 ngày làm việc Chi cục Bảo vệ môi trường tiếp tục thẩm định những nội dung trong kế hoạch vận hành thử nghiệm và dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giấy mời tham dự đoàn kiểm tra các công trình phục vụ giai đoạn vận hành thử nghiệm trình Lãnh đạo sở xem xét, ban hành.</li> <li>- Chi cục BVMT gửi Quyết định, giấy mời, đến các sở, ngành, UBND huyện nơi thực hiện dự án đề nghị tham gia đoàn kiểm tra.</li> </ul>	Phòng KSON Lãnh đạo Chi cục BVMT	04	VB của Sở TN&MT yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ, Quyết định thành lập và giấy mời tham dự đoàn kiểm tra;
Bước 6	Tổ chức kiểm tra, đánh giá thực địa các công trình bảo vệ môi trường của dự án, tổng hợp ý kiến của thành viên đoàn kiểm tra (thời gian thực hiện 01 ngày).	Đoàn kiểm tra	01	Biên bản kiểm tra - Ý kiến của các thành viên đoàn kiểm tra
Bước 7	Dựa trên nội dung của biên bản kiểm tra, Chi cục BVMT dự thảo văn bản thông báo đồng ý cho chủ dự án vận hành thử nghiệm.	Chi cục BVMT	02	Dự thảo thông báo đồng ý cho vận hành thử nghiệm
Bước 8	Chi cục BVMT trình lãnh đạo sở dự thảo văn bản thông báo đồng ý cho chủ dự án vận hành thử nghiệm	Lãnh đạo sở	01	- Văn bản thông báo đồng ý cho chủ dự án vận hành thử nghiệm; văn bản thông báo kết quả kiểm tra việc vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án: 05 (năm) ngày làm việc trước khi kết thúc việc



				vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án
Bước 9	Chủ dự án sẽ được nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT hoặc qua đường bưu điện	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT	01	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày làm việc</b>				

## 2. Quy trình số: 02

**Thủ tục: Cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	01	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 01. Giấy tiếp nhận hồ sơ
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			BM 02. Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			BM 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp	BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo	

		nhận và trả kết quả của Sở TN&MT; Chi cục bảo vệ môi trường		đổi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng KSON; Chi cục BVMT	01	
Bước 5	<p>- Chi cục BVMT chuyển phòng KSON xem xét, thẩm định sơ bộ hồ sơ cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ .</p> <p>- Trong trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm việc soạn thảo công văn yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ xin cấp phép và trả lại qua Bộ phận một cửa của Sở TN&amp;MT).</p> <p>- Sau khi tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; Chi cục Bảo vệ môi trường tiếp tục thẩm định những nội dung và dự thảo Giấy phép trình Lãnh đạo sở xem xét..</p>	Phòng KSON và ĐTM Chi cục BVMT Lãnh đạo Chi cục BVMT	17	Văn bản yêu cầu hoàn thiện hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường; Dự thảo Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ
Bước 6	Trình UBND tỉnh dự thảo Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ	Lãnh đạo sở	01	- Tờ trình và dự thảo Giấy phép
Bước 7	Quyết định cấp Giấy phép (14 ngày kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ từ cơ quan chuyên môn)	UBND tỉnh	14	- Quyết định cấp Giấy phép - Văn bản thông báo trong trường hợp không cấp giấy phép.
Bước 8	Chủ dự án sẽ được nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT	01	

**Tổng thời gian giải quyết TTHC: 35 ngày**

**3. Quy trình số: 03**

**Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học**

<b>Trình tự các bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian (ngày/ngày làm việc)</b>	<b>Kết quả/sản phẩm</b>
Bước 1	Nộp hồ sơ Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	02	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 01. Giấy tiếp nhận hồ sơ
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			BM 02. Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			BM 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT; Chi cục bảo vệ môi trường		BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng KSON; Chi cục BVMT		
Bước 5	Chi cục BVMT chuyển phòng KSON xem xét, thẩm định sơ bộ hồ sơ Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Phòng KSON	30	văn bản yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ



	học, nếu không đủ điều kiện trong vòng 05 ngày làm việc ban hành văn bản yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ xin cấp phép và trả lại qua Bộ phận một cửa của Sở TNMT).			
Bước 6	Dự thảo tờ trình và Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Lãnh đạo Chi cục BVMT; Phòng KSON	05	Dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học
Bước 7	Trình UBND tỉnh dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Lãnh đạo sở	02	Dự thảo Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học
Bước 8	Quyết định cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học (Văn bản thông báo trong trường hợp không cấp giấy phép)	UBND tỉnh	20	- Quyết định cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học - Văn bản thông báo trong trường hợp không cấp giấy phép.
Bước 9	Chủ dự án sẽ được nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT	01	- Quyết định cấp Giấy phép
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 60 ngày</b>				

## II. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC sửa đổi, bổ sung cấp tỉnh

### 1. Quy trình số: 01

#### Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/báo cáo đánh giá tác động môi trường lập lại.

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	01	BM 01. Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ chính xác theo quy định, tiếp nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết		

	hồ sơ.	quả của Sở TN&MT		
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			BM 02. Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			BM 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Chi cục bảo vệ môi trường		BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tổng hợp và ĐTM;	01	
Bước 5	Chi cục BVMT chuyển phòng Tổng hợp xem xét, thẩm định sơ bộ hồ sơ báo cáo ĐTM; nếu đủ điều kiện (tham mưu cho lãnh đạo thành lập HĐĐ, nếu không đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm việc soạn thảo công văn yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ báo cáo và trả lại qua Bộ phận một cửa của Sở TNMT).	Phòng Tổng hợp và ĐTM Chi cục BVMT	13	Văn bản của Sở TN&MT yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, nội dung hoàn thiện, Chi cục Bảo vệ môi trường dự thảo văn bản đề nghị các sở, ngành cử người tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM (thời hạn 03 ngày làm việc).	Phòng Tổng hợp và ĐTM Chi cục BVMT		Văn bản đề nghị các sở, ngành cử người tham gia Hội đồng
	Sau khi tổng hợp danh sách cử người của các sở, ngành Chi cục Bảo vệ môi trường dự thảo Quyết định, giấy mời tham dự Hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM trình Lãnh đạo sở xem xét, ban hành. Chi cục BVMT gửi Quyết định, giấy mời, báo cáo ĐTM đến các sở, ngành, UBND huyện nơi thực hiện dự án đề nghị tham gia HĐĐ và gửi kết quả thẩm định về Chi cục BVMT để tổng hợp ý kiến trước khi thành lập HĐ chính thức (thời hạn 05 ngày làm việc).	Chi cục BVMT		- Quyết định, giấy mời tham dự Hội đồng ĐTM; Bản nhận xét, Phiếu đánh giá



Bước 6	Tổ chức họp Hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM, tổng hợp phiếu đánh giá của thành viên Hội đồng	Sở TNMT	01	- Phiếu đánh giá kết quả phiên họp
Bước 7	* Trường hợp báo cáo được thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung: Thư ký Hội đồng tổng hợp ý kiến đánh giá, nhận xét của các thành viên Hội đồng và báo cáo Chủ tịch Hội đồng, làm văn bản thông báo các nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho Chủ dự án. * Trường hợp báo cáo không được thông qua và phải thẩm định lại thì quy trình thực hiện như ban đầu.	Hội đồng thẩm định	05	- Biên bản họp tổng hợp các ý kiến của thành viên Hội đồng thẩm định.
Bước 8	- Hồ sơ sau khi được chỉnh sửa, bổ sung chuyển lại cho bộ phận chuyên môn, Chi cục BVMT có trách nhiệm xem xét, kiểm tra các nội dung đã chỉnh sửa, bổ sung so với yêu cầu chỉnh sửa của hội đồng thẩm định. - Trường hợp báo cáo chỉnh sửa, bổ sung đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình, Quyết định trình Lãnh đạo sở. - Trường hợp báo cáo chỉnh sửa, bổ sung chưa đạt yêu cầu: Chuyển chủ dự án tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, báo cáo theo đúng nội dung yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung.	Chủ dự án; Chi cục BVMT	05	- Văn bản (nội dung) yêu cầu chỉnh sửa hoàn thiện nội dung báo cáo ĐTM dự án - Dự thảo Tờ trình, Quyết định trình Lãnh đạo sở
Bước 9	Chi cục bảo vệ môi trường trình lãnh đạo sở dự thảo tờ trình và Quyết định phê duyệt.	Lãnh đạo sở	03	Dự thảo tờ trình và Quyết định phê duyệt
Bước 10	Quyết định phê duyệt và chứng thực phê duyệt: UBND tỉnh ra Quyết định phê duyệt hồ sơ báo cáo và chứng thực hồ sơ báo cáo đã được phê duyệt.	UBND tỉnh	20	- Quyết định phê duyệt - Báo cáo ĐTM được xác nhận - Văn bản thông báo chỉnh sửa
Bước 11	Chủ dự án sẽ được nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT (sau khi báo cáo đã được xác nhận) và Quyết định phê duyệt	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT	01	

**Tổng thời gian giải quyết TTHC:** Thời gian thẩm định và phê duyệt năm mươi 50 ngày làm việc, cụ thể:



- + Thời gian thẩm định ba mươi 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị thẩm định phương án.
- + Thời hạn phê duyệt phương án: Tối đa 20 ngày làm việc;
- (thời gian chủ dự án chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung phương án theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định không tính vào thời gian thẩm định).

## 2. Quy trình số: 02

**Thủ tục: Chấp thuận về môi trường (Trường hợp dự án có những thay đổi được quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật bảo vệ môi trường trong giai đoạn triển khai xây dựng dự án).**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ: Chủ dự án nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận về môi trường đối với đề nghị thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt đến Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	01	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 01. Giấy tiếp nhận hồ sơ
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			BM 02. Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			BM 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Chi cục bảo vệ môi trường		BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tổng hợp và ĐTM; Chi cục BVMT	01	

Bước 5	Chi cục BVMT chuyển phòng Tổng hợp xem xét, thẩm định sơ bộ hồ sơ; nếu không đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm việc soạn thảo công văn yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ báo cáo và trả lại qua Bộ phận một cửa của Sở TNMT).	Phòng Tổng hợp và ĐTM Chi cục BVMT	01	BM 02 - TT 01/2018/TT-VPCP Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
Bước 6	Hồ sơ đã đủ điều kiện : Chi cục BVMT chuyển phòng Tổng hợp xem xét, thẩm định hồ sơ, dự thảo Văn bản xin ý kiến các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trình lãnh đạo Sở ký duyệt.	Chi cục Bảo vệ Môi trường	01	Dự thảo tờ trình và Quyết định điều chỉnh một số nội dung trong báo cáo ĐTM hoặc Văn bản không chấp thuận nêu rõ lý do
Bước 7	Chi cục bảo vệ môi trường trình lãnh đạo sở dự thảo Văn bản xin ý kiến. Việc xem xét, chấp thuận về môi trường đối với đề nghị thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt thực hiện thông qua hình thức lấy ý kiến của ít nhất 03 cơ quan chuyên môn làm cơ sở để cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường xem xét, quyết định. Nội dung Báo cáo xem xét, chấp thuận về môi trường đối với đề nghị thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt bao gồm: những nội dung thay đổi; các tác động môi trường, chất thải phát sinh từ những thay đổi; các biện pháp giảm thiểu tác động, xử lý chất thải phát sinh kèm theo các thay đổi quản lý, giám sát môi trường theo Mẫu số 3.2 (kèm theo). (Thời gian chỉnh sửa nội dung báo cáo và thời gian xin ý kiến các cơ quan liên quan không tính vào thời gian thực hiện thủ tục hành chính).	Lãnh đạo sở	01	Văn bản xin ý kiến
Bước 8	Quyết định chấp thuận thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến phạm vi, quy mô, công suất, công nghệ sản xuất, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án	UBND tỉnh	05	Quyết định điều chỉnh một số nội dung trong báo cáo ĐTM



Bước 9	Trả Quyết định điều chỉnh một số nội dung trong báo cáo ĐTM.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT	01	Hồ sơ đã được chấp thuận
--------	--	---	----	--------------------------

**Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày làm việc**

### 3. Quy trình số: 03

**Thủ tục: Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án		
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	01	BM 01. Giấy tiếp nhận hồ sơ
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			BM 02. Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			BM 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc



Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Kiểm soát ô nhiễm	01	
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ, ban hành văn bản trả hồ sơ chưa đáp ứng các yêu cầu.</li> <li>- Tham mưu lãnh đạo Sở dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế các công trình bảo vệ môi trường tại cơ sở đối với hồ sơ đầy đủ đạt yêu cầu.</li> </ul>	Phòng Kiểm soát ô nhiễm; lãnh đạo Chi cục BVMT	02	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BM 02 - TT 01/2018/TT-VPCP Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ</li> <li>- Dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế các công trình bảo vệ môi trường</li> </ul>
Bước 6	- Giám đốc Sở xem xét ban hành Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế.	Lãnh đạo Sở TN&MT	01	Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế.
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi Quyết định thành lập đoàn kiểm tra thực tế; báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án và bản nhận xét, đánh giá việc thực hiện công trình bảo vệ môi trường.</li> <li>- Tổ chức kiểm tra các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án.</li> </ul>	Phòng Kiểm soát ô nhiễm; lãnh đạo Chi cục BVMT; lãnh đạo Sở TN&MT	01	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản nhận xét, đánh giá việc thực hiện công trình BVMT của các thành viên;</li> <li>- Biên bản kiểm tra việc thực hiện công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án</li> </ul>
Bước 8	<p>Trên cơ sở kết quả kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình lãnh đạo Sở dự thảo tờ trình và Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường đối với trường hợp dự án có công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án đã được xây dựng phù hợp với báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt và văn bản chấp thuận cho phép điều chỉnh, thay đổi của cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có);</li> <li>- Tham mưu văn bản thông báo chủ dự án đối với trường hợp công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án chưa đáp ứng các yêu cầu.</li> <li>- Tiếp nhận báo cáo khắc phục các vấn đề còn tồn tại đối với công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án của chủ dự án nếu chưa đáp ứng các yêu cầu tham mưu ban hành văn bản trả lời; nếu đạt yêu cầu trình lãnh đạo Sở dự</li> </ul>	Phòng Kiểm soát ô nhiễm; lãnh đạo Chi cục BVMT.	02	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo tờ trình và Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường</li> <li>- Dự thảo văn bản thông báo chủ dự án khắc phục các vấn đề còn tồn tại đối với công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án</li> </ul>

	thảo Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường.			
Bước 9	Lãnh đạo Sở xem xét: - Trình UBND tỉnh Cấp Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường; - Ban hành Văn bản thông báo chủ dự khắc phục các vấn đề còn tồn tại đối với công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án (nếu có).	Lãnh đạo sở	01	- Tờ trình và dự thảo Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường - Văn bản thông báo chủ dự khắc phục các vấn đề còn tồn tại đối với công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án.
Bước 10	Quyết định phê duyệt Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường và chứng thực bản báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án	UBND tỉnh	05	Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT được phê duyệt
Bước 11	Trả Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án.	Phòng Kiểm soát ô nhiễm Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	01	- Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT được phê duyệt - Quyền báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc</b>				

#### 4. Quy trình số: 04

**Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP)**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	01	



Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 01. Giấy tiếp nhận hồ sơ
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			BM 02. Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			BM 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng thẩm định và ĐTM	01	
Bước 5	- Phòng Tổng hợp và ĐTM tiếp nhận, thẩm định sơ bộ hồ sơ; nếu hồ sơ không đủ điều kiện trong thời hạn 05 ngày làm việc soạn thảo Văn bản yêu cầu chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, Văn bản được gửi chủ dự án tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT.	- Phòng Tổng hợp và ĐTM - Lãnh đạo Chi cục BVMT	05	- Văn bản yêu cầu chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ
Bước 6	Thành lập Hội đồng thẩm định: - Sau khi tiếp nhận hồ sơ đủ điều kiện; Chi cục BVMT dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định và Giấy mời họp Hội đồng thẩm định trình Lãnh đạo sở xem xét, ban hành. - Chi cục BVMT gửi Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định và Giấy mời họp Hội đồng thẩm định đến các thành viên Hội đồng.	- Lãnh đạo Chi cục BVMT - Lãnh đạo Sở TN&MT	10	- Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định. - Giấy mời họp Hội đồng thẩm định



Bước 7	Tổ chức các hoạt động kiểm tra thực địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan thường trực thẩm định</li> <li>- Chi cục BVMT</li> </ul>	05	Biên bản kiểm tra thực địa
Bước 8	Tổ chức họp Hội đồng thẩm định và thông báo kết quả thẩm định Cơ quan thường trực thẩm định tổng hợp phiếu đánh giá Phương án của các thành viên Hội đồng; thông báo kết quả thẩm định; ban hành Biên bản họp Hội đồng thẩm định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng</li> <li>- Cơ quan thường trực thẩm định</li> </ul>	05	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu đánh giá Phương án</li> <li>- Biên bản họp Hội đồng thẩm định.</li> </ul>
Bước 9	Tiếp nhận, soát xét các nội dung hồ sơ chỉnh sửa Chi cục BVMT tiếp nhận hồ sơ Phương án đã được chủ dự án hoàn thiện theo Biên bản họp Hội đồng thẩm định; soát xét nội dung chỉnh sửa: - Nếu đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình, Quyết định phê duyệt Phương án trình lãnh đạo sở. - Nếu chưa đạt yêu cầu chuyển chủ dự án tiếp tục hoàn thiện hồ sơ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Tổng hợp và ĐTM</li> <li>- Lãnh đạo Chi cục BVMT</li> </ul>	07	Văn bản thông báo
Bước 10	Trình lãnh đạo sở Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt	Lãnh đạo sở	05	Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt
Bước 11	Quyết định phê duyệt UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt	UBND tỉnh	15	Quyết định phê duyệt
Bước 12	Trả kết quả: Chi cục BVMT trả 01 Bản Phương án Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT. Chủ dự án nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	01	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định phê duyệt</li> <li>- Bản Phương án</li> </ul>

**Tổng thời gian giải quyết TTHC: Thời gian thẩm định và phê duyệt năm mươi 55 ngày làm việc, cụ thể:**

+ Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: 05 ngày làm việc.

+ Thời gian thẩm định 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị thẩm định phương án.

+ Thời hạn phê duyệt phương án: Không quá 15 ngày làm việc;

(thời gian chủ dự án chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung phương án theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định không tính vào thời gian thẩm định).

### 5. Quy trình số: 05

**Thủ tục: Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp Hồ sơ Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	01	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 01. Giấy tiếp nhận hồ sơ
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			BM 02. Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			BM 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng thẩm định và	01	



		ĐTM		
Bước 5	<p>- Sau khi tiếp nhận hồ sơ đủ điều kiện; Chi cục BVMT dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra xác nhận và Giấy mời đi kiểm tra xác nhận trình Lãnh đạo sở xem xét, ban hành.</p> <p>- Chi cục BVMT gửi Quyết định thành lập đoàn kiểm tra xác nhận và Giấy mời đi kiểm tra tới các thành viên đoàn kiểm tra (Thành phần đoàn kiểm tra gồm: đại diện của cơ quan xác nhận, đại diện cơ quan cấp phép khai thác khoáng sản, các chuyên gia về môi trường, khoáng sản và lĩnh vực liên quan; đại diện cơ quan quản lý môi trường địa phương, quỹ bảo vệ môi trường nơi tổ chức, cá nhân ký quỹ. Trường hợp cần thiết, cơ quan xác nhận mời thêm đơn vị giám sát chất lượng công trình, chất lượng môi trường và một số đơn vị liên quan tham gia đoàn kiểm tra- Trong quá trình thẩm định, cơ quan thẩm định được tiến hành các hoạt động: Khảo sát, kiểm chứng các thông tin, số liệu về hiện trạng môi trường tại địa điểm thực hiện dự án; Tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp phản biện nội dung của và phương án cải tạo, phục hồi môi trường).</p>	<p>- Phòng Tổng hợp và ĐTM</p> <p>- Lãnh đạo CCBVMT</p> <p>- Lãnh đạo Sở</p>	17	<p>Quyết định thành lập đoàn kiểm tra xác nhận</p> <p>- Giấy mời</p>
Bước 6	Chi cục BVMT tổng hợp ý kiến các thành viên đoàn kiểm tra về chất lượng và khối lượng hoàn thành các hạng mục công trình cải tạo, phục hồi môi trường; soạn thảo Biên bản kiểm tra hoàn thành trình lãnh đạo sở ban hành.	<p>- Thành viên đoàn kiểm tra</p> <p>- Chi cục BVMT</p>	10	Biên bản kiểm tra hoàn thành
Bước 7	<p>- Cấp Giấy xác nhận hoàn thành từng phần phương án.</p> <p>- Trường hợp hạng mục, công trình đã thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường có chất lượng và khối lượng không phù hợp với phương án, phương án bổ sung đã được phê duyệt thì UBND tỉnh thông báo bằng văn bản nêu rõ các vấn đề còn tồn tại để tổ chức, cá nhân khắc phục và hoàn thiện</p>	UBND tỉnh	10	Giấy xác nhận hoàn thành

Bước 8	Trả kết quả: Chi cục BVMT trả 01 Bản Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chủ dự án nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT	01	Giấy xác nhận hoàn thành
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</b>				

### 6. Quy trình số: 06

#### Thủ tục: Đăng ký xác nhận/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	01	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 01. Giấy tiếp nhận hồ sơ
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			BM 02. Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			BM 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng tổng hợp	01	



		và ĐTM		
Bước 5	Phòng tổng hợp và đánh giá tác động môi trường tiếp nhận, thẩm định hồ sơ: - Hồ sơ đảm bảo yêu cầu Phòng tổng hợp và đánh giá tác động môi trường tham mưu giúp lãnh đạo Chi cục BVMT dự thảo giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường. - Đối với trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo yêu cầu Phòng tổng hợp và đánh giá tác động môi trường tham mưu giúp lãnh đạo Chi cục BVMT dự thảo văn bản trả lời và đề nghị chủ dự án chỉnh sửa theo đúng quy định của VBPL; (Một số trường hợp cần thiết phòng Tổng hợp và ĐTM tham mưu giúp lãnh đạo Chi cục BVMT kiểm tra, khảo sát địa điểm và nội dung triển khai dự án)	Phòng tổng hợp và ĐTM; lãnh đạo Chi cục BVMT	05	Dự thảo Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; Dự thảo Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu.
Bước 6	Chi cục bảo vệ môi trường trình lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét cấp Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường;	Lãnh đạo sở TN&MT	02	Giấy xác nhận đăng ký KHBVMT; Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường cho tổ chức, cá nhân yêu cầu.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT	01	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày làm việc.</b>				

**III. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC sửa đổi, bổ sung cấp huyện**  
**Quy trình thủ tục: Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường**

<b>Trình tự các bước thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Kết quả/sản phẩm</b>
Bước 1	Nộp hồ sơ Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Chủ dự án	01	

Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện		BM 01. Giấy tiếp nhận hồ sơ
	Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			BM 02. Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.			BM 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng TN&MT cấp huyện	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện		BM 02.01 - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng TN&MT cấp huyện	01	
Bước 5	Phòng TN&MT cấp huyện tiếp nhận, thẩm định hồ sơ: - Hồ sơ đảm bảo yêu cầu Phòng TN&MT dự thảo giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường. - Đối với trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo yêu cầu Phòng TN&MT tham mưu giúp lãnh đạo UBND huyện dự thảo văn bản trả lời và đề nghị chủ dự án chỉnh sửa theo đúng quy định của VBPL; (Một số trường hợp cần thiết phòng phòng TN&MT cấp tham mưu UBND huyện kiểm tra, khảo sát địa điểm và nội dung triển khai dự án)	Phòng TN&MT cấp huyện	05	Dự thảo Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; Dự thảo Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu.
Bước 6	Phòng TN&MT trình lãnh đạo UBND huyện xem xét cấp Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường;	Lãnh đạo UBND huyện	02	Giấy xác nhận đăng ký KHBVMT; Văn bản trả lời đối với kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả Giấy xác nhận đăng ký	Bộ phận tiếp	01	



	kế hoạch bảo vệ môi trường cho tổ chức, cá nhân yêu cầu.	nhận và trả kết quả của của cấp huyện		
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày làm việc.</b>				

## B. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

### I. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC mới ban hành cấp tỉnh

Quy trình thủ tục: Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	01	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT; Phòng TNN, KTTV, BDKH		BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng TNN, KTTV, BDKH		

Bước 5	Xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 04 ngày làm việc, trả lại hồ sơ kèm theo văn bản giải thích rõ lý do qua Bộ phận một cửa của Sở TNMT	Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH	04	BM 03 - TT 01/2018/TT-VPCP Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ
Bước 6	Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng TNN, KTTV, BDKH tổ chức thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với các công trình chưa vận hành, nếu cần thiết thì thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. Kinh phí chi cho hoạt động thẩm định được lấy từ nguồn thu phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác sử dụng tài nguyên nước. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ cho chủ giấy phép và thông báo rõ lý do; trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện thì Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho chủ giấy phép nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, thời gian bổ sung, hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Sau khi tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH tiếp tục thẩm định nội dung. - Dự thảo Quyết định trình Lãnh đạo sở xem xét.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH	08	Dự thảo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành
Bước 7	Trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành.	Lãnh đạo sở	01	Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành
Bước 8	Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành (03 ngày kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ từ cơ quan chuyên môn)	UBND tỉnh	05	- Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành. - Văn bản thông báo trong trường hợp



				không phê duyệt tiền cấp quyền
Bước 9	- Chủ dự án sẽ được nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa của Sở	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT	01	Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành

**Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ; thời gian chủ dự án chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung hồ sơ theo yêu cầu không tính vào thời gian thẩm định**

## II. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung cấp tỉnh

### 1. Quy trình số 01:

**Thủ tục: Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	01	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT; Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH		BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc

Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH		
Bước 5	- Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành trong thời hạn 10 ngày làm việc, ( <i>việc thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước được thực hiện đồng thời với việc kiểm tra, thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép về tài nguyên nước</i> )	Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH	10	BM 03 - TT 01/2018/TT-VPCP Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ (với trường hợp hồ sơ không hợp lệ)
Bước 6	- Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ cho chủ giấy phép và thông báo rõ lý do; - Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho chủ giấy phép nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, thời gian bổ sung, hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Sau khi tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH tiếp tục thẩm định nội dung. - Dự thảo Quyết định trình Lãnh đạo sở xem xét..	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH	23	Dự thảo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành
Bước 7	Trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành.	Lãnh đạo sở	03	- Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành
Bước 8	Quyết định Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	UBND tỉnh	07	- Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành.



				- Văn bản thông báo trong trường hợp không cấp giấy phép.
Bước 9	Chủ dự án sẽ được nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT	01	Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành

**Tổng thời gian giải quyết TTHC: 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ; thời gian chủ dự án chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung hồ sơ theo yêu cầu không tính vào thời gian thẩm định.**

## 2. Quy trình số 02:

**Thủ tục: Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày/ngày làm việc)	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Nộp hồ sơ Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).	Tổ chức, cá nhân	01	
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT		BM 01 - TT 01/2018/TT-VPCP Giấy tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở TN&MT; Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH		BM 05 - TT 01/2018/TT-VPCP. Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
Bước 4	Phân công xử lý hồ sơ	Phòng Tài		

		nguyên nước, KTTV, BDKH		
Bước 5	- Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH xem xét, kiểm tra hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành ( <i>Việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ được thực hiện đồng thời với việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ để nghị điều chỉnh giấy phép về tài nguyên nước</i> ).	Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH	02	BM 02 - TT 01/2018/TT-VPCP Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
Bước 6	- Trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ( <i>được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP</i> ): phòng TNN KTTV và BDKH tham mưu lãnh đạo Sở gửi văn bản lấy ý kiến xác nhận của Phòng Tài nguyên và Môi trường (đối với công trình thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh) về thời gian công trình phải ngừng khai thác. - Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho chủ giấy phép nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Sau khi tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành Phòng Tài nguyên nước, KTTV, BDKH tiếp tục thẩm định nội dung - Dự thảo Quyết định trình Lãnh đạo sở xem xét.	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước, KTTV, TNN	05	Dự thảo Quyết định điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành
Bước 7	Trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành.	Lãnh đạo sở	01	- Tờ trình và dự thảo Quyết định điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành
Bước 8	Quyết định điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành (3 ngày kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ từ cơ quan chuyên môn)	UBND tỉnh	05	- Quyết định điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành. - Văn bản thông báo trong trường hợp không Phê duyệt điều chỉnh tiền cấp cấp



				quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành.
Bước 9	Chủ dự án sẽ được nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN&MT	01	Quyết định Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành.

**Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ; thời gian chủ dự án chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung hồ sơ theo yêu cầu không tính vào thời gian thẩm định**